

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC XUẤT NHẬP KHẨU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Số: /XNK-NH
V/v đề xuất khen thưởng trong
hoạt động xuất khẩu năm 2025

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Hiệp hội ngành hàng.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 16/2026/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 43/2026/TT-BCT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Công Thương.

Để kịp thời ghi nhận và khuyến khích các tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác xuất khẩu năm 2025, góp phần vào sự nghiệp phát triển của ngành Công Thương. Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đã báo cáo, đề xuất và đã được Lãnh đạo Bộ Công Thương phê duyệt chủ trương tặng bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương cho các doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu năm 2025.

Trên cơ sở đó, Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đề nghị Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các Hiệp hội ngành hàng (sau đây gọi tắt là Đơn vị) rà soát, đề xuất khen thưởng đối với doanh nghiệp có thành tích xuất sắc trong hoạt động xuất khẩu năm 2025 theo nội dung sau:

I. Đối tượng khen thưởng

Các Doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có nhiều đóng góp tích cực vào kết quả xuất khẩu của Việt Nam (không xét riêng lẻ các chi nhánh trực thuộc Doanh nghiệp).

II. Hình thức khen thưởng

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

III. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế, hải quan và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

b) Không vi phạm pháp luật Việt Nam, không bị đối tác trong và ngoài nước khiếu kiện về thực hiện nghĩa vụ hợp đồng; thực hiện nghiêm túc hợp đồng xuất khẩu;

c) Đảm bảo cho người lao động có việc làm và thu nhập ổn định; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.

d) Doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh có lãi trong năm khen thưởng, đáp ứng điều kiện về mức kim ngạch xuất khẩu tối thiểu cho từng ngành hàng, cụ thể như sau:

TT	Tên mặt hàng	Tiêu chí KNXK tối thiểu (USD)
1	Gạo	33.000.000
2	Cà phê	150.000.000
3	Cao su	44.500.000
4	Hạt tiêu và cây gia vị	26.750.000
5	Hạt điều	53.5000.000
6	Chè các loại	2.130.000
7	Rau, củ, quả và các sản phẩm từ rau, củ, quả	13.400.000
8	Sản phẩm thịt, sữa	12.800.000
9	Thủy sản	88.050.000
10	Sản phẩm gỗ	36.250.000
11	Dệt may	180.000.000
12	Giày dép, túi xách, ví, vali, mũ và ô dù	145.000.000
13	Thủ công mỹ nghệ	22.380.000
14	Bánh kẹo và sản phẩm từ ngũ cốc	23.950.000
15	Sản phẩm chất dẻo	38.100.000
16	Giấy và sản phẩm từ giấy	50.700.000
17	Xơ, sợi dệt các loại	20.000.000

TT	Tên mặt hàng	Tiêu chí KNXK tối thiểu (USD)
18	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	668.950.000
19	Dây điện và cáp điện	73.650.000
20	Vật liệu xây dựng (kim loại, sắt thép,...)	217.550.000
21	Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	6.670.000
22	Điện thoại các loại và linh kiện	541.100.000
23	Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	544.850.000
24	Các mặt hàng khác (trừ khoáng sản)	55.500.000

Kim ngạch xuất khẩu tối thiểu được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.

*** Các doanh nghiệp không xem xét khen thưởng**

- Doanh nghiệp vi phạm quy định của pháp luật trong giai đoạn trình xét khen thưởng;
- Doanh nghiệp có cá nhân là lãnh đạo đơn vị (trưởng, phó đơn vị, kế toán trưởng) bị các cơ quan thực thi pháp luật truy tố, khởi tố, bắt giam, điều tra hoặc bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong giai đoạn trình xét khen thưởng;
- Doanh nghiệp có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nội dung vi phạm pháp luật được các phương tiện thông tin đại chúng đưa tin gây bức xúc dư luận đã được cơ quan có thẩm quyền xác minh là có hành vi vi phạm pháp luật hoặc đến nay vẫn đang trong quá trình xác minh.
- Doanh nghiệp đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang được cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét, xác minh trách nhiệm liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong thời gian trình, xét khen thưởng

IV. Thẩm quyền trình khen thưởng

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Hiệp hội ngành hàng chịu trách nhiệm lựa chọn, thẩm định, đề xuất, trình khen thưởng cho các Doanh nghiệp gửi về Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương;
- Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương lựa chọn, tổng hợp đề xuất khen thưởng của Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệp hội ngành hàng (tối đa 100 Bằng khen cho các Doanh nghiệp); tổ chức thẩm định; báo cáo Lãnh đạo Bộ phụ trách và Bộ trưởng. Sau đó trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ - cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ).

V. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

Hồ sơ đề nghị khen thưởng (02 bộ bản chính, có đóng dấu giáp lai) gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;
- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng hoặc Biên bản họp của đơn vị đối với đơn vị không có Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, thành phần gồm: Lãnh đạo đơn vị, cấp ủy và đại diện công đoàn;
- Báo cáo thành tích của doanh nghiệp đề nghị khen thưởng kèm bản dịch Tiếng Anh (ghi rõ thành tích đạt được theo các nội dung của tiêu chuẩn khen thưởng) có xác nhận của cấp trình khen thưởng (*theo Mẫu số 01*);
- Danh sách trích ngang doanh nghiệp được đề nghị khen thưởng và tóm tắt thành tích (*theo Mẫu số 02*) do Đơn vị đề xuất khen thưởng lập và xác nhận.
- Có xác nhận của các cơ quan liên quan (thuế, hải quan).

VI. Tổ chức thực hiện

1. Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị thẩm định Hồ sơ đề nghị khen thưởng; trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ - cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ);

2. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về tính chính xác của Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo đúng quy định;

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương, số 54 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội **trước ngày 25 tháng 9 năm 2026** (tính theo dấu bưu điện), nếu quá thời hạn trên hồ sơ đề nghị là không hợp lệ, bản mềm gửi qua địa chỉ email xnk-nh@moit.gov.vn/anhnv@moit.gov.vn. Thông tin liên hệ: Chuyên viên Nguyễn Văn Anh, điện thoại: 024 2220 5445.

Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương đề nghị các Đơn vị hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện và kịp thời thông tin, trao đổi giải quyết các vấn đề phát sinh.

Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Nguyễn Sinh Nhật Tân (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ TCCB (để p/h);
- Lưu: VT, NH, anhnv.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Trần Quốc Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp:
 - Tên tiếng Anh (nếu có):
 - Tên viết tắt (nếu có):
 - Địa điểm trụ sở chính:
 - Điện thoại : Fax:
 - Email:
 - Người liên hệ: Chức vụ:
- Điện thoại của người liên hệ
- Địa chỉ trang tin điện tử:
 - Cơ cấu tổ chức:
 - Chức năng, nhiệm vụ được giao:
 - Giấy phép kinh doanh/Giấy phép đầu tư: cấp ngày:
 - Cơ quan cấp:
 - Mã số thuế:
 - Tổng số cán bộ, công nhân viên:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào các tiêu chuẩn xét khen thưởng tại mục III của Công văn hướng dẫn; báo cáo kết quả thành tích xuất sắc đạt được, các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước, của cơ quan, đơn vị, các thành tích có đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, bài học kinh nghiệm để đạt được thành tích xuất sắc, mang lại kết quả tốt trong công tác xuất khẩu năm 2025, cụ thể:

1. Kim ngạch xuất khẩu theo mặt hàng năm 2025

: (đơn vị tính: USD)

Mặt hàng (*)	Kim ngạch xuất khẩu	Thị trường xuất khẩu
Mặt hàng....		
Mặt hàng...		
Tổng		

(*) Lấy theo nhóm hàng chính (Ví dụ: Gạo, cà phê, chè các loại,...)

2. Doanh thu, lợi nhuận năm 2025: (đơn vị tính: VNĐ)

Năm	Doanh thu (*)	Lợi nhuận sau thuế (*)
Năm 2025		

Là đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

3. Các Bằng khen, Giấy chứng nhận về các giải thưởng mà Doanh nghiệp đã được khen thưởng trong năm trước thời điểm xét chọn.

**XÁC NHẬN ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**
(Ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CỤC XUẤT NHẬP KHẨU - BỘ CÔNG THƯƠNG
(Lãnh đạo đơn vị ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT KHEN THƯỞNG

**DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁC DOANH NGHIỆP
ĐƯỢC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH**
(Kèm theo Công văn số ngày tháng năm 2026)

TT	Tên doanh nghiệp	Hồ sơ khen thưởng (đánh dấu “X” nếu đạt)			Đánh giá hồ sơ		Tóm tắt thành tích	Ghi chú
		Tờ trình đề nghị khen thưởng	Báo cáo thành tích	Biên bản xét khen thưởng	Đạt	Không đạt		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT KHEN THƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

